

Bản án số: 124/2021/HSPT

Ngày: 28/01/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Tào

*Các thẩm phán:* Ông Trần Minh Tuấn

Ông Nguyễn Cường

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Phạm Văn Phong, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa:*** Ông Lê Phước Thịnh, Kiểm sát viên.

Vào ngày 28 tháng 01 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 124/2020/TLPT-HS ngày 15 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo **Hoàng L** về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 93/2020/HS-ST ngày 10-11-2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 555/2021/QĐXXPT-HS ngày 04 tháng 01 năm 2021.

**Bị cáo:** Hoàng L, sinh ngày 23 tháng 4 năm 1988, tại tỉnh Đắk Lắk. Nơi cư trú: Buôn T, xã D, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Trình độ học vấn: 11/12; Nghề nghiệp: Làm nông; Con ông: Hoàng Tiến S, sinh năm 1960 và bà: Lê Thị O, sinh năm 1968; Có vợ: Nguyễn Thị Kim Th, sinh năm 1989; có 02 con (con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2012).

Tiền án: Ngày 12/9/2016 bị TAND tỉnh Gia Lai xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” (chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/10/2018). Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 20/6/2020, tạm giam ngày 26/6/2020, hiện đang tạm giam. Có mặt.

***- Người bào chữa cho bị cáo:***

Luật sư Đặng Thanh Q - Văn phòng luật sư Đ, Đoàn luật sư tỉnh Đắk Lắk. Có mặt.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**Theo các tài liệu có trong hồ sơ, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:**

Sau khi chấp hành xong hình phạt tù về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" Hoàng L thuê nhà trọ tại thành phố P, tỉnh Gia Lai sinh sống và quen biết một người đàn ông tên là Đức (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) tại huyện N, tỉnh Kon Tum. Ngày 18/6/2020, Đức điện thoại cho L, thuê L vận chuyển 1,8kg ma túy đá từ cửa khẩu B, thuộc huyện N, tỉnh Kon Tum đến thành phố B1, tỉnh Đắk Lắk, giao cho một người phụ nữ tên Dung (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) và nhận số tiền 450.000.000đ; trong đó có 36.000.000đ là tiền công L vận chuyển ma túy, L đồng ý.

Khoảng 13 giờ ngày 19/6/2020, L điện thoại cho Phan Trung H và Lê Thái A tại tỉnh Gia Lai, là người quen biết với L trong thời gian chấp hành hình phạt tù tại trại giam Gia Trung, L nhờ H thuê giúp xe ô tô và nhờ A lái xe đưa L đến cửa khẩu B (mục đích là vận chuyển ma túy nhưng L không nói cho H và A biết). H nhận lời và thuê giúp L xe ô tô hiệu Toyota Venza biển số 81V- 106.21. Khoảng 14 giờ cùng ngày, A điều khiển xe ô tô chở L và Lưu Văn T2 (T2 là bạn của A, do A rủ T2 đi cùng) đi từ thành phố P, tỉnh Gia Lai đến thị trấn P1, huyện N, tỉnh Kon Tum. Khi đến thị trấn P1, L xuống xe và bảo A ngồi trên xe chờ, còn L đi xe Taxi đến khu vực cửa khẩu B và điện thoại báo cho Đức biết là L đã đến điểm hẹn. Tại đây, L gặp người đàn ông tên là A Thao; A Thao giao cho L gói ma túy, đựng trong túi nilon. Sau khi nhận gói ma túy, L đi xe Taxi quay trở lại thị trấn P1 gặp A và lên xe ô tô ngồi ghế phía sau bên phải xe ô tô, L giấu gói ma túy dưới gầm ghế trước bên phải và đề nghị A điều khiển xe ô tô đến thành phố B1, tỉnh Đắk Lắk để L thăm gia đình. Đến khoảng 03 giờ 30 phút, ngày 20/6/2020, khi xe ô tô đến km 1721+500 đường Hồ Chí Minh, thuộc địa phận B2, xã C1, huyện K1, tỉnh Đắk Lắk thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk bắt giữ L và thu giữ gói ma túy.

Tại Bản kết luận giám định số: 556/GĐMT-PC09 ngày 26/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Các cục chất rắn dạng tinh thể màu trắng, đựng trong 02 túi nilon màu trắng được niêm phong, có các chữ ký ghi tên Trần Hoài N1, Hoàng L, Lê Thái A, Đàm Phi Hùng M, Nông Văn S1, Lưu Văn T2 gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine, có tổng khối lượng 1.340gam.

**Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 93/2020/HS-ST ngày 10/11/2020, Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:**

Tuyên bố bị cáo Hoàng L phạm tội: "*Vận chuyển trái phép chất ma túy*"

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS năm 2015.

**Xử phạt** Hoàng L: Tử hình, tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo Hoàng L được quyền làm đơn gửi Chủ tịch nước xin ân giảm hình phạt tử hình.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 19/11/2020, bị cáo Hoàng L kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

- Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo của bị cáo; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1]. Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; kết quả tranh tụng và ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng; Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy đủ căn cứ kết luận: Vào ngày 18/6/2020, Hoàng L nhận lời vận chuyển thuê hơn 01kg chất ma túy dạng đá của một người đàn ông tên Đức (không rõ nhân thân, lai lịch) từ cửa khẩu B, huyện N, tỉnh Kon Tum về thành phố B1, tỉnh Đắk Lắk với giá tiền công là 36.000.000 đồng. Ngày 19/6/2020, Hoàng L thuê xe ô tô Biển số 81V-106.21 để vận chuyển ma túy; Đến khoảng 03 giờ 30 phút ngày 20/6/2020, khi xe ô tô đến địa phận B2, xã C1, huyện K1, tỉnh Đắk Lắk thì bị Công an tỉnh Đắk Lắk phát hiện, bắt giữ.

Tại Bản kết luận giám định số: 556/GĐMT-PC09 ngày 26/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Tỉnh Đắk Lắk kết luận: Các cục chất rắn dạng tinh thể màu trắng, đựng trong 02 túi nilon màu trắng được niêm phong, có các chữ ký ghi tên Trần Hoài N1, Hoàng L, Lê Thái A, Đàm Phi Hùng M, Nông Văn S1, Lưu Văn T2 gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine, có tổng khối lượng 1.340gam.

Với hành vi nêu trên, Bản án hình sự sơ thẩm số 93/2020/HS-ST ngày 10/11/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã tuyên bố bị cáo Hoàng L phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo; nhận thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo nêu trên là đặc biệt nghiêm trọng; bị cáo bị truy tố, xét xử theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật hình sự năm 2015, có khung hình phạt tù 20 năm, chung thân hoặc tử hình; bị cáo vận chuyển trái phép chất ma túy có khối lượng 1.340gam, gấp 13 lần định lượng của đầu khung hình phạt. Mặt khác, bị cáo có 01 tiền án về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, sau khi chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 24/10/2018, bị cáo không ăn năn hối cải mà tiếp tục phạm tội, với tính chất, mức độ ngày càng đặc biệt nghiêm trọng hơn. Xét thấy, đối với bị cáo Hoàng L không còn khả năng cải tạo được nữa, nên án sơ thẩm áp dụng điểm b khoản 4 Điều 250 BLHS năm 2015 để xử phạt bị cáo Hoàng L hình phạt “Tử hình” là phù hợp, đúng quy định pháp luật, đúng hướng dẫn tại điểm c khoản 3.1, Mục 3 Nghị quyết số 01/2001/NQ-HĐTP ngày 15/3/2001 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa tội phạm. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đặc biệt nào mới, nên Hội đồng xét xử xét thấy không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên

bản án sơ thẩm như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

[3]. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 93/2020/HS-ST ngày 10/11/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk về xử lý vật chứng và án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xét và đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4]. Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Từ nhận định trên;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Bác kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Hoàng L; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Hoàng L phạm tội: “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS năm 2015.

**Xử phạt** Hoàng L: Tử hình. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Trong thời hạn 7 ngày kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo Hoàng L được quyền gửi đơn xin ân giảm lên Chủ tịch nước.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Hoàng L phải chịu án 200.000 đồng phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác về xử lý vật chứng và án phí sơ thẩm được thi hành theo quyết định tại Bản án hình sự sơ thẩm số 93/2020/HS-ST ngày 10/11/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Cục THADS tỉnh Đắk Lắk;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Nguyễn Văn Tào**